

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CHÍP SÁNG**

## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Tổng Giám đốc</b>	<b>2 - 5</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán</b>	<b>6</b>
<b>4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011</b>	<b>7 - 10</b>
<b>5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011</b>	<b>11</b>
<b>6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011</b>	<b>12 - 13</b>
<b>7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011</b>	<b>14 - 33</b>

\*\*\*\*\*

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 đã được kiểm toán.

### Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần Chip Sáng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004789 ngày 24 tháng 5 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh từ lần 01 đến lần 06 về việc thay đổi tên cổ đông sáng lập, tỷ lệ vốn góp, tăng vốn điều lệ, thay đổi người đại diện theo pháp luật và bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh.

Ngoài ra, Công ty đã được Ban quản lý Khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh cấp các Giấy chứng nhận đầu tư sau:

- Giấy chứng nhận đầu tư số 41321000005 ngày 12 tháng 3 năm 2007 về việc đầu tư Dự án xây dựng không gian internet Chip Sáng (Brilliant Chip Internet Space) với tổng vốn đầu tư là 128.000.000.000VND.
- Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh lần 01 ngày 22 tháng 10 năm 2010 về việc thay đổi nội dung dự án đầu tư “Dự án xây dựng không gian internet Chip Sáng (Brilliant Chip Internet Space)” và góp vốn cùng Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sacom thành lập Công ty TNHH Sacom – Chip Sáng với vốn điều lệ là 100.000.000.000VND.
- Giấy chứng nhận đầu tư số 413022000051 ngày 28 tháng 9 năm 2011 về việc đầu tư Dự án “Thành lập liên doanh Chip Sáng – Ashmanov” và góp vốn cùng Công ty cổ phần Ashmanov & Partners thành lập Công ty TNHH Chip Sáng và Ashmanov với số vốn điều lệ là 12.498.000.000 VND.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Liên hiệp Hợp tác xã thương mại TP. Hồ Chí Minh (do Ông Nguyễn Ngọc Hòa làm đại diện)	19.439.730.000	24,21
Bà Phạm Thị Tâm Tuyền	5.691.270.000	7,09
Ông Nguyễn Quốc Hùng	1.757.000.000	2,19
Bà Lê Thị Thanh Phương	727.000.000	0,91
Ông Nguyễn Chánh Khê	585.000.000	0,73
Các cổ đông khác	52.090.800.000	64,87
<b>Cộng</b>	<b>80.290.800.000</b>	<b>100,00</b>

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Lô T2-4 khu công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, quận 9, TP. Hồ Chí Minh

E-mail : ctycp\_chipsang@vnn.vn

Mã số thuế : 0304392302

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

---

Chi nhánh

Địa chỉ : 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 39 301 639

Fax : (84-8) 39 301 636

E-mail : ctycp\_chipsang@vnn.vn

Mã số thuế : 0304392302

Hoạt động chính của Công ty là:

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết : bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ; bán buôn sách báo, tạp chí và văn phòng phẩm.
- Đại lý, môi giới, đấu giá.
- Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.
- Dịch vụ đóng gói.
- Lắp đặt hệ thống điện.
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết : bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.
- Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng.
- Hoàn thiện công trình xây dựng.
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính.
- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan.
- Cho thuê xe có động cơ.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp.
- Bưu chính.
- Chuyển phát.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết : bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).
- Quảng cáo.
- Công thông tin.
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.
- Lập trình máy vi tính.
- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính.
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết : đại lý bán vé máy bay.
- Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn về tài chính, kế toán). Sản xuất : hàng điện tử vi mạch, bán dẫn phát sáng sử dụng trong đèn LED, điện tử tự động, cơ khí chính xác. Sản xuất, mua bán : vật tư, phụ tùng, linh kiện, máy móc thiết bị ngành điện tử, vi mạch bán dẫn. Sản xuất : linh kiện bán dẫn phát sáng cho máy vi tính, máy kỹ thuật số, linh kiện ngành viễn thông, vật liệu nano, pin nhiên liệu. Đại lý dịch vụ viễn thông, cung cấp dịch vụ ứng dụng internet (OSP) ; dịch vụ xử lý dữ liệu, thiết kế vi mạch bán dẫn, tư vấn về chuyển giao công nghệ, dịch vụ khai thuê hải quan, dịch vụ đánh máy, photocopy, dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo. Xây dựng : dân dụng, công nghệ. Trang trí nội thất. Cho thuê : cao ốc văn phòng, nhà xưởng.

**Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty**

Doanh thu năm nay giảm đáng kể so với năm trước chủ yếu là do năm trước Công ty phát sinh doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản. Tuy nhiên, lợi nhuận năm nay tăng so với năm trước chủ yếu là từ hoạt động kinh doanh bán hàng hóa.

**Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 33).

**Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2011 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

***Hội đồng quản trị***

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Trần Thành Trai	Chủ tịch	02 tháng 3 năm 2010	20 tháng 5 năm 2011
Ông Lương Văn Lý	Chủ tịch	20 tháng 5 năm 2011	-
Bà Trần Thị Kim Quyên	Phó Chủ tịch	20 tháng 5 năm 2011	-
Ông Nguyễn Chánh Khê	Thành viên	09 tháng 9 năm 2006	20 tháng 5 năm 2011
Ông Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên	09 tháng 9 năm 2006	20 tháng 5 năm 2011
Ông Lương Văn Lý	Thành viên	21 tháng 4 năm 2008	20 tháng 5 năm 2011
Ông Phạm Hồng Kỳ	Thành viên	20 tháng 5 năm 2011	-
Ông Nguyễn Quang Trung	Thành viên	20 tháng 5 năm 2011	-
Bà Hồ Mỹ Hòa	Thành viên	20 tháng 5 năm 2011	-
Bà Trần Thị Kim Quyên	Thành viên	30 tháng 8 năm 2010	20 tháng 5 năm 2011

***Ban kiểm soát***

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Bùi Thị Kim Nga	Trưởng ban	20 tháng 5 năm 2011	-
Ông Phạm Ngọc Tuấn	Thành viên	20 tháng 5 năm 2011	-
Ông Ngô Quốc Hùng	Thành viên	20 tháng 5 năm 2011	-
Ông Trần Thiện Tứ	Trưởng ban	09 tháng 9 năm 2006	20 tháng 5 năm 2011
Ông Lê Học Lãnh Vân	Thành viên	09 tháng 9 năm 2006	20 tháng 5 năm 2011
Bà Hồ Mỹ Hòa	Thành viên	21 tháng 4 năm 2008	20 tháng 5 năm 2011

***Tổng Giám đốc***

Họ và tên	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Quang Trung	01 tháng 10 năm 2009	-

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẬP SÁNG

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

## Xác nhận của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:


- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

## Phê duyệt Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

  
**Nguyễn Quang Trung**  
**Tổng Giám đốc**

Ngày 09 tháng 4 năm 2012

Số: 0411/2012/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**  
**VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty cổ phần Chíp Sáng gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 05 tháng 03 năm 2012, từ trang 07 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

**Cơ sở ý kiến**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Chíp Sáng tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)**



**Phùng Thị Quang Thái - Phó Tổng Giám Đốc**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0094/KTV



**Lê Thị Thu Nga - Kiểm toán viên**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1182/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2012

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>50.141.385.911</b>	<b>51.421.491.023</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>47.866.797.925</b>	<b>46.891.289.225</b>
1. Tiền	111		1.473.464.592	671.289.225
2. Các khoản tương đương tiền	112		46.393.333.333	46.220.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	<b>1.232.000.000</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	1.760.000.000	1.760.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(1.760.000.000)	(528.000.000)
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>787.403.465</b>	<b>2.919.437.140</b>
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	2.795.061.495	2.561.856.790
2. Trả trước cho người bán	132		14.850.000	76.669.101
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	1.154.520.221	1.234.019.724
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.6	(3.177.028.251)	(953.108.475)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7</b>	<b>1.020.904.483</b>	<b>39.452.226</b>
1. Hàng tồn kho	141		1.020.904.483	39.452.226
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>466.280.038</b>	<b>339.312.432</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	135.154.071	67.686.788
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		80.262.228	51.330.303
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.9	156.005.703	94.415.697
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.10	94.858.036	125.879.644



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>35.013.098.247</b>	<b>32.333.431.999</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>374.153.755</b>	<b>349.206.677</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	357.542.641	323.206.677
<i>Nguyên giá</i>	222		997.192.260	786.203.986
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(639.649.619)	(462.997.309)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	16.611.114	26.000.000
<i>Nguyên giá</i>	228		57.600.000	57.600.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(40.988.886)	(31.600.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>32.941.540.000</b>	<b>30.000.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.13	2.941.540.000	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.14	40.752.000.000	40.752.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.15	(10.752.000.000)	(10.752.000.000)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.697.404.492</b>	<b>1.984.225.322</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.16	260.082.518	447.327.022
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.17	228.021.974	327.598.300
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.18	1.209.300.000	1.209.300.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>85.154.484.158</b>	<b>83.754.923.022</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>4.994.246.765</b>	<b>5.140.861.537</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1.128.378.005</b>	<b>1.258.996.041</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.19	587.192.897	563.436.167
3. Người mua trả tiền trước	313		-	17.500.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.20	42.697.133	18.080.971
5. Phải trả người lao động	315	V.21	131.442.478	221.727.336
6. Chi phí phải trả	316	V.22	113.670.094	143.394.766
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.23	253.375.403	294.856.801
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>3.865.868.760</b>	<b>3.881.865.496</b>
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.24	3.058.500.000	2.995.339.900
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		8.950.957	4.057.300
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	V.25	798.417.803	882.468.296
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>80.160.237.393</b>	<b>78.614.061.485</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>80.160.237.393</b>	<b>78.614.061.485</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.26	80.290.800.000	80.290.800.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.26	374.000.000	374.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.26	35.953.438	35.953.438
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.26	11.984.480	11.984.480
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	V.26	11.984.480	11.984.480
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.26	(564.485.005)	(2.110.660.913)
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>85.154.484.158</b>	<b>83.754.923.022</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bảng cân đối kế toán** (tiếp theo)

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN


CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số	
		cuối năm	đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		117.184.726	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		113.957.236	24.509.091
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		1.622,07	293,40
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2012



Nguyễn Quang Trung  
Tổng Giám đốc



  
Phạm Thị Phương Thu  
Kế toán trưởng

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	14.593.405.783	33.664.424.517
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	14.593.405.783	33.664.424.517
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	11.030.705.849	30.901.010.256
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3.562.699.934	2.763.414.261
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	7.589.013.505	5.314.084.813
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.238.389.317	1.515.507.780
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	175.351.947	3.664.498
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	7.608.940.259	4.711.983.188
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.129.031.916	1.846.343.608
11. Thu nhập khác	31		1.538.007	5.413.642
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		1.538.007	5.413.642
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.130.569.923	1.851.757.250
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.20	484.817.689	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.7	99.576.326	(327.598.300)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.546.175.908</u>	<u>2.179.355.550</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2012



Nguyễn Quang Trung  
Tổng Giám đốc

Phạm Thị Phương Thu  
Kế toán trưởng

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.130.569.922	1.851.757.250
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.11, V.12	186.041.196	119.368.934
- Các khoản dự phòng	03	VI.4, V.6	3.455.919.776	2.468.616.255
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(7.559.109.495)	(5.246.190.226)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(1.786.578.601)	(806.447.787)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(245.884.712)	(96.034.706)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(981.452.257)	(29.784.836)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(148.184.865)	190.953.836
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		119.777.221	(373.398.619)
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.20	(546.407.695)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		80.000.000	353.590.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(22.539.900)	(88.030.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(3.531.270.809)</b>	<b>(849.152.112)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.11	(210.988.274)	(226.521.463)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	23.611.118.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(17.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	24.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	V.13	(2.941.540.000)	(30.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.4	7.659.307.783	5.275.993.708
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>4.506.779.509</b>	<b>5.660.590.245</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

### Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	1.512.913.000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>-</b>	<b>1.512.913.000</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>975.508.700</b>	<b>6.324.351.133</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>46.891.289.225</b>	<b>40.566.938.092</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>47.866.797.925</b>	<b>46.891.289.225</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2012

Phạm Thị Phương Thu  
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Trung  
Tổng Giám đốc

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

---

# **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Năm 2011**

## **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

- 1. Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần.
- 2. Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ, thương mại.
- 3. Ngành nghề kinh doanh** : Cho thuê văn phòng; Mua bán thiết bị điện tử; Đại lý dịch vụ viễn thông.
- 4. Nhân viên**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 Công ty có 22 nhân viên đang làm việc (cuối năm trước là 17 nhân viên).
- 5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**  
Doanh thu năm nay giảm đáng kể so với năm trước chủ yếu là do năm trước Công ty phát sinh doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản. Tuy nhiên, lợi nhuận năm nay tăng so với năm trước chủ yếu là từ hoạt động kinh doanh bán hàng hóa.

## **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

- 1. Năm tài chính**  
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**  
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

- 1. Chế độ kế toán áp dụng**  
Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.
- 2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**  
Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
- 3. Hình thức kế toán áp dụng**  
Công ty sử dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### 2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

#### 3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền (đối với các thẻ cào điện thoại) và giá đích danh (đối với điện thoại di động) và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

#### 4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

#### 5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05



## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### **6. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty là:

#### ***Phần mềm máy tính***

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 02 năm.

### **7. Đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

### **8. Chi phí trả trước dài hạn**

#### ***Công cụ, dụng cụ***

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

#### ***Tiền thuê đất***

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

#### ***Chi phí sửa chữa***

Chi phí sửa chữa văn phòng được phân bổ vào chi phí không quá 03 năm.

### **9. Chi phí phải trả**

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

### **10. Trích lập quỹ dự phòng trợ mất việc làm**

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc cho người lao động đối với thời gian đã làm việc tại Công ty trước ngày 01 tháng 01 năm 2009. Mức trích dự phòng trợ mất việc làm là 01% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính. Trường hợp quỹ dự phòng trợ mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong năm thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 01% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ qui định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải trích lập dự phòng trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

### 11. Nguồn vốn kinh doanh

#### *Vốn đầu tư của chủ sở hữu*

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

#### *Thặng dư vốn cổ phần*

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

#### *Vốn khác của chủ sở hữu*

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

#### *Cổ phiếu quỹ*

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chi tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

### 12. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

### 13. Trích lập các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty như sau:

	Mục đích	Tỷ lệ trích lập từ lợi nhuận sau thuế	Mức trích lập tối đa
• Quỹ đầu tư phát triển	Mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư theo chiều sâu của Công ty	15%	
• Quỹ dự phòng tài chính	Bù đắp những tổn thất, thiệt hại xảy ra trong quá trình kinh doanh hoặc các trường hợp bất khả kháng, ngoài dự kiến như thiên tai, hỏa hoạn,....	5%	
• Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Khen thưởng, khuyến khích lợi ích vật chất, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động	5%	6 tháng lương

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập theo Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

---

#### 14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

#### 15. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2010 : 18.932 VND/USD  
31/12/2011 : 20.828 VND/USD

#### 16. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

##### *Doanh thu bán hàng hóa*

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

##### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

##### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẬP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### 17. Tài sản tài chính

##### *Phân loại tài sản tài chính*

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

##### *Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

##### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

##### *Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

##### *Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

##### *Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

#### 18. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG**

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### ***Nợ phải trả tài chính***

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

#### ***Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh***

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

#### ***Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ***

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

#### ***Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính***

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

#### ***Công cụ vốn chủ sở hữu***

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng từ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

#### ***Công cụ tài chính phức hợp***

Công cụ tài chính phức hợp do Công ty phát hành được phân loại thành các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng và định nghĩa về nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Phần vốn chủ sở hữu được xác định là giá trị còn lại của công cụ tài chính sau khi trừ đi giá trị hợp lý của phần nợ phải trả. Giá trị của công cụ phái sinh (như là hợp đồng quyền chọn bán) đi kèm công cụ tài chính phức hợp không thuộc phần vốn chủ sở hữu (như là quyền chọn chuyển đổi vốn chủ sở hữu) được trình bày trong phần nợ phải trả. Tổng giá trị ghi sổ cho các phần nợ phải trả và vốn chủ sở hữu khi ghi nhận ban đầu bằng với giá trị hợp lý của công cụ tài chính.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 19. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

#### 20. Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

#### 21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.197.972	54.749.013
Tiền gửi ngân hàng	1.472.266.620	616.540.212
Các khoản tương đương tiền (*)	46.393.333.333	46.220.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>47.866.797.925</u></b>	<b><u>46.891.289.225</u></b>

(\*) Tiền gửi có kỳ hạn không quá 03 tháng.

#### 2. Đầu tư ngắn hạn

Cho Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam vay.

#### 3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

Dự phòng giảm giá khoản cho Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam vay.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số đầu năm	528.000.000	-
Trích lập dự phòng bổ sung	1.232.000.000	528.000.000
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>1.760.000.000</u></b>	<b><u>528.000.000</u></b>

#### 4. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu của khách hàng cho thuê văn phòng	2.467.866.967	2.475.207.521
Phải thu của khách hàng Paynet	221.807.582	-
Phải thu của dịch vụ Led	105.386.946	86.649.269
<b>Cộng</b>	<b><u>2.795.061.495</u></b>	<b><u>2.561.856.790</u></b>

#### 5. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn dự thu	230.491.851	330.690.139
Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam - khoản cho mượn	549.000.000	549.000.000
Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam - lãi cho vay	312.900.000	312.900.000
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu chưa kê khai khấu trừ	-	11.718.529
Các khoản phải thu khác	62.128.370	29.711.056
<b>Cộng</b>	<b><u>1.154.520.221</u></b>	<b><u>1.234.019.724</u></b>

#### 6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

Dự phòng cho các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán của Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam.

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số đầu năm	953.108.475	-
Trích lập dự phòng bổ sung	2.223.919.776	953.108.475
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>3.177.028.251</u></b>	<b><u>953.108.475</u></b>

#### 7. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng mua đang đi đường	13.484.800	-
Công cụ dụng cụ	-	9.667.390
Hàng hóa	1.007.419.683	29.784.836
<b>Cộng</b>	<b><u>1.020.904.483</u></b>	<b><u>39.452.226</u></b>

#### 8. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	82.946.924	47.886.788
Chi phí sửa chữa văn phòng	52.207.147	19.800.000
<b>Cộng</b>	<b><u>135.154.071</u></b>	<b><u>67.686.788</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 9. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước

Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa.

#### 10. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	23.658.036	60.379.644
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	71.200.000	65.500.000
<b>Cộng</b>	<b><u>94.858.036</u></b>	<b><u>125.879.644</u></b>

#### 11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	423.828.804	362.375.182	786.203.986
Mua trong năm	-	210.988.274	210.988.274
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>423.828.804</u></b>	<b><u>573.363.456</u></b>	<b><u>997.192.260</u></b>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	179.853.719	179.853.719
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	264.892.999	198.104.310	462.997.309
Khấu hao trong năm	70.638.132	106.014.178	176.652.310
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>335.531.131</u></b>	<b><u>304.118.488</u></b>	<b><u>639.649.619</u></b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	158.935.805	164.270.872	323.206.677
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>88.297.673</u></b>	<b><u>269.244.968</u></b>	<b><u>357.542.641</u></b>
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

#### 12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	57.600.000	31.600.000	26.000.000
Khấu hao trong năm	-	9.388.886	
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>57.600.000</u></b>	<b><u>40.988.886</u></b>	<b><u>16.611.114</u></b>

#### 13. Đầu tư vào công ty con

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 413022000051 ngày 28 tháng 9 năm 2011 do Ban quản lý Khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov 2.941.540.000 VND, tương đương 70% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty Chíp Sáng và Ashmanov là 5.807.060.000 VND.

#### 14. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam <sup>(a)</sup>	10.752.000.000	10.752.000.000
Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng <sup>(b)</sup>	30.000.000.000	30.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>40.752.000.000</u></b>	<b><u>40.752.000.000</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

- (a) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 41302200004 ngày 22 tháng 12 năm 2006 do Ban quản lý khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh cấp, vốn góp của Công ty vào Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam là 10.752.000.000 VND, tương đương 42% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ vốn điều lệ được quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư.
- (b) Theo Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh thay đổi lần 1 số 413021000005 ngày 22 tháng 10 năm 2010 do Ban quản lý khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh cấp, vốn góp của Công ty góp vào Công ty TNHH Sacom - Chip Sáng là 30.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã góp đủ vốn điều lệ được quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh.

#### 15. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

Dự phòng giảm giá khoản đầu tư vào Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam.

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số đầu năm	10.752.000.000	9.764.492.220
Trích lập dự phòng bổ sung	-	987.507.780
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>10.752.000.000</u></b>	<b><u>10.752.000.000</u></b>

#### 16. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Công cụ, dụng cụ	104.433.559	3.809.091	(34.792.557)	73.450.093
Chi phí sửa chữa	342.893.463	-	(156.261.038)	186.632.425
<b>Cộng</b>	<b><u>447.327.022</u></b>	<b><u>3.809.091</u></b>	<b><u>(191.053.595)</u></b>	<b><u>260.082.518</u></b>

#### 17. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	327.598.300	-
Số phát sinh	(327.598.300)	327.598.300
Số hoàn nhập	228.021.974	-
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>228.021.974</u></b>	<b><u>327.598.300</u></b>

#### 18. Tài sản dài hạn khác

Ký quỹ thuê nhà.

#### 19. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả tiền bảo hành công trình	563.436.167	563.436.167
Phải trả các nhà cung cấp khác	23.756.730	-
<b>Cộng</b>	<b><u>587.192.897</u></b>	<b><u>563.436.167</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 20. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.646.345	111.703.917	(114.350.262)	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	114.468.601	(114.468.601)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(94.415.697)	484.817.689	(546.407.695)	(156.005.703)
Thuế thu nhập cá nhân	15.434.626	193.836.116	(166.573.609)	42.697.133
Các loại thuế khác	-	4.000.000	(4.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>(76.334.726)</b>	<b>908.826.323</b>	<b>(945.800.167)</b>	<b>(113.308.570)</b>

Thuế nộp thừa được trình bày ở chi tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.9).

#### **Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Cung cấp nước sạch 5%
- Bán thẻ điện thoại, cho thuê mặt bằng và các dịch vụ khác đi kèm 10%

#### **Thuế xuất, nhập khẩu**

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

#### **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 25% đối với các hoạt động không thuộc dự án nằm trong khu công nghệ cao được ưu đãi thuế.
- Đối với dự án xây dựng không gian Internet Chip Sáng, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% lợi nhuận thu được trong suốt thời gian thực hiện dự án. Công ty được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% trong 09 năm tiếp theo nghị định số 108/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật đầu tư và Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.130.569.922	1.851.757.250
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	1.348.035.805	1.612.312.661
- Các khoản điều chỉnh giảm	(1.310.393.201)	(1.020.130.170)
Thu nhập chịu thuế	2.168.212.527	2.443.939.741
Lỗi các năm trước được chuyển	(228.941.773)	(2.443.939.741)
Thu nhập tính thuế	1.939.270.754	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>484.817.689</b>	<b>-</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

#### 21. Phải trả người lao động

Tiền lương tháng 13 còn phải trả công nhân viên.

#### 22. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí tổ chức đại hội cổ đông báo cáo kết quả kinh doanh và chi phí tất niên	17.965.933	93.394.766
Chi phí dịch vụ thuê ngoài	45.000.000	50.000.000
Các chi phí tiện ích	50.704.161	-
<b>Cộng</b>	<b><u>113.670.094</u></b>	<b><u>143.394.766</u></b>

#### 23. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	54.568.403	23.534.801
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	179.800.000	269.236.000
Các khoản phải trả khác	19.007.000	2.086.000
<b>Cộng</b>	<b><u>253.375.403</u></b>	<b><u>294.856.801</u></b>

#### 24. Phải trả dài hạn khác

Nhận tiền ký quỹ thuê văn phòng của khách hàng.

#### 25. Doanh thu chưa thực hiện

Khoản nhận trước tiền thuê văn phòng của khách hàng.

#### 26. Vốn chủ sở hữu

##### *Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Thặng dư vốn cổ phần</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Quỹ dự phòng tài chính</u>	<u>Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	78.777.887.000	374.000.000	35.953.438	11.984.480	11.984.480	(4.290.016.463)	74.921.792.935
Vốn góp trong năm	1.512.913.000	-	-	-	-	-	1.512.913.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	2.179.355.550	2.179.355.550
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b><u>80.290.800.000</u></b>	<b><u>374.000.000</u></b>	<b><u>35.953.438</u></b>	<b><u>11.984.480</u></b>	<b><u>11.984.480</u></b>	<b><u>(2.110.660.913)</u></b>	<b><u>78.614.061.485</u></b>
Số dư đầu năm nay	80.290.800.000	374.000.000	35.953.438	11.984.480	11.984.480	(2.110.660.913)	78.614.061.485
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	1.546.175.908	1.546.175.908
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b><u>80.290.800.000</u></b>	<b><u>374.000.000</u></b>	<b><u>35.953.438</u></b>	<b><u>11.984.480</u></b>	<b><u>11.984.480</u></b>	<b><u>(564.485.005)</u></b>	<b><u>80.160.237.393</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.029.080	8.029.080
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	8.029.080	8.029.080
- Cổ phiếu phổ thông	8.029.080	8.029.080
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.029.080	8.029.080
- Cổ phiếu phổ thông	8.029.080	8.029.080
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

**Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu**

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để đầu tư phát triển Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu là quỹ bảo hiểm được dùng để mua bảo hiểm rủi ro cho Công ty.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	2.288.412.882	846.103.029
Doanh thu cho thuê văn phòng	10.801.374.004	9.164.229.051
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	-	23.611.118.000
Doanh thu khác	1.503.618.897	42.974.437
<b>Cộng</b>	<b><u>14.593.405.783</u></b>	<b><u>33.664.424.517</u></b>

### 2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	2.114.791.918	1.070.299.760
Giá vốn cho thuê văn phòng	7.119.617.287	6.171.908.319
Giá vốn chuyển nhượng bất động sản	-	23.658.802.177
Giá vốn khác	1.796.296.644	-
<b>Cộng</b>	<b><u>11.030.705.849</u></b>	<b><u>30.901.010.256</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	7.559.109.495	5.293.874.403
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	29.449.853	20.210.410
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	454.157	-
<b>Cộng</b>	<b><u>7.589.013.505</u></b>	<b><u>5.314.084.813</u></b>

#### 4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	6.389.317	-
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính	1.232.000.000	1.515.507.780
<b>Cộng</b>	<b><u>1.238.389.317</u></b>	<b><u>1.515.507.780</u></b>

#### 5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí khấu hao	35.036.381	3.664.498
Chi phí khác	140.315.566	-
<b>Cộng</b>	<b><u>175.351.947</u></b>	<b><u>3.664.498</u></b>

#### 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.385.214.025	2.173.347.676
Chi phí đồ dùng văn phòng	201.963.303	65.647.405
Chi phí khấu hao tài sản cố định	151.004.815	115.704.436
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	2.223.919.776	953.108.475
Chi phí dịch vụ mua ngoài	888.664.813	782.621.603
Chi phí khác	758.173.527	621.553.593
<b>Cộng</b>	<b><u>7.608.940.259</u></b>	<b><u>4.711.983.188</u></b>

#### 7. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời phải chịu thuế.

#### 8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 "Lãi trên cổ phiếu", trường hợp doanh nghiệp phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo quy định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### 9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí đồ dùng văn phòng	201.963.303	65.647.405
Chi phí nhân công	3.385.214.025	2.173.347.676
Chi phí khấu hao tài sản cố định	186.041.196	119.368.934
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.919.370.662	6.732.502.457
Chi phí khác	3.122.408.869	1.796.689.533
<b>Cộng</b>	<b><u>18.814.998.055</u></b>	<b><u>10.887.556.005</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Áp dụng qui định kế toán mới

Ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính và được áp dụng để trình bày và thuyết minh các công cụ tài chính trên Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Theo yêu cầu của Thông tư này Công ty cũng đã bổ sung thêm các thuyết minh từ VII.4 đến VII.8 dưới đây.

Ngoài ra, Thông tư này cũng yêu cầu Công ty phải xem xét các điều khoản trong công cụ tài chính phức hợp để xác định liệu công cụ đó có bao gồm các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu hay không. Phần được phân loại là nợ phải trả được trình bày riêng biệt với phần được phân loại là tài sản tài chính hoặc vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán. Yêu cầu của Thông tư này không ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty do Công ty chưa phát hành các công cụ tài chính phức hợp.

#### 2. Giao dịch với các bên liên quan

##### *Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan*

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

##### *Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm là 505.647.839 VND (năm trước là 478.134.004 VND).

##### *Giao dịch với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov	Công ty con
Công ty TNHH Sacom - Chíp Sáng	Công ty liên kết
Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam	Công ty liên kết
Công ty cổ phần đầu tư phát triển Sài Gòn Co-op	Công ty có cùng cổ đông sáng lập
Liên hiệp hợp tác xã thương mại TP. Hồ Chí Minh	Cổ đông nắm giữ 20,37% cổ phần

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
<b>Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov</b>		
Góp vốn	2.941.540.000	-
Cho thuê văn phòng	84.060.630	-
Ký quỹ tiền thuê văn phòng	80.000.000	-
Cung cấp các dịch vụ khác	58.376.545	-
<b>Công ty TNHH Sacom - Chíp Sáng</b>		
Góp vốn	-	30.000.000.000
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản - công trình không gian internet Chíp Sáng	-	23.611.118.000

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí chuyển nhượng bất động sản	-	23.658.802.177
Nhận tiền ứng trước để thiết kế website	-	17.500.000
Dịch vụ xây dựng hệ thống website	35.000.000	-
<b>Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam</b>		
Cho thuê văn phòng	-	134.253.450
<b>Công ty cổ phần đầu tư phát triển Sài Gòn Co-op</b>		
Tiền thuê văn phòng phải trả	5.647.727.272	5.212.568.182
<b>Liên hiệp hợp tác xã thương mại TP. Hồ Chí Minh</b>		
Bán thẻ cào điện thoại	657.161.271	238.888.179

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov</b>		
Tiền cho thuê nhà phải thu	83.013.493	-
<b>Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam</b>		
Tiền cho thuê nhà phải thu	2.315.128.251	2.315.128.251
Tiền cho mượn phải thu	549.000.000	549.000.000
Tiền cho vay phải thu	1.760.000.000	1.760.000.000
Lãi tiền vay phải thu	312.900.000	312.900.000
<b>Công ty cổ phần đầu tư phát triển Sài Gòn Co-op</b>		
Ký quỹ thuê nhà 253 Điện Biên Phủ	1.209.300.000	1.209.300.000
<b>Cộng nợ phải thu</b>	<b>6.229.341.744</b>	<b>6.146.328.251</b>

#### **Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov**

Phải trả ký quỹ thuê văn phòng	80.000.000	-
<b>Công ty TNHH Sacom - Chíp Sáng</b>		
Phải trả tiền ứng trước về việc thiết kế website	-	17.500.000
<b>Cộng nợ phải trả</b>	<b>80.000.000</b>	<b>17.500.000</b>

Tại ngày kết thúc năm tài chính, số dự phòng nợ phải thu khó vào Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam với số tiền là 4.937.028.251 VND (số đầu năm là 1.481.108.475 VND).

Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi liên quan đến Công ty cổ phần bán dẫn Việt Nam đã ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm nay là 3.455.919.776 VND (năm trước là 1.481.108.475 VND).

### 3. Thuê hoạt động

#### **Các hợp đồng đi thuê**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động không thể hủy ngang sẽ được thanh toán như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	6.248.400.000	5.679.600.000
Trên 01 năm đến 05 năm	8.851.900.000	13.725.700.000
<b>Cộng</b>	<b>15.100.300.000</b>	<b>19.405.300.000</b>

Công ty thuê văn phòng dưới hình thức thuê hoạt động. Hợp đồng thuê có hiệu lực trong 05 năm và có khả năng được gia hạn thêm. Chi phí thuê được quy định trong hợp đồng thuê.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### *Các hợp đồng cho thuê*

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai thu được từ các hợp đồng thuê hoạt động không thể hủy ngang như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	4.692.880.815	7.636.429.695
Trên 01 năm đến 05 năm	3.986.640.825	7.889.413.467
<b>Cộng</b>	<b><u>8.679.521.640</u></b>	<b><u>15.525.843.162</u></b>

#### 4. Báo cáo bộ phận

##### *Lĩnh vực kinh doanh*

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ cho thuê văn phòng, bán hàng hóa và cung cấp giải pháp và dịch vụ tiết kiệm năng lượng.

##### *Khu vực địa lý*

Toàn bộ hoạt động của Công ty chi diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

#### 5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	47.866.797.925	46.891.289.225	47.866.797.925	46.891.289.225
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	-	1.232.000.000	-	1.232.000.000
Phải thu khách hàng	479.933.244	1.608.748.315	479.933.244	1.608.748.315
Các khoản phải thu khác	2.435.020.221	2.508.819.724	2.435.020.221	2.508.819.724
<b>Cộng</b>	<b><u>50.781.751.390</u></b>	<b><u>52.240.857.264</u></b>	<b><u>50.781.751.390</u></b>	<b><u>52.240.857.264</u></b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả cho người bán	587.192.897	563.436.167	587.192.897	563.436.167
Chi phí phải trả	113.670.094	143.394.766	113.670.094	143.394.766
Các khoản phải trả khác	3.311.875.403	3.290.196.701	3.311.875.403	3.290.196.701
<b>Cộng</b>	<b><u>4.012.738.394</u></b>	<b><u>3.997.027.634</u></b>	<b><u>4.012.738.394</u></b>	<b><u>3.997.027.634</u></b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu và cho vay có lãi suất cố định hoặc thay đổi được đánh giá dựa trên các thông tin như lãi suất, rủi ro, khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến khoản nợ. Trên cơ sở đánh giá này Công ty ước tính dự phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

- Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết được ước tính bằng các phương pháp định giá phù hợp.

#### 6. Tài sản đảm bảo

Công ty không nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác vào ngày 31 tháng 12 năm 2011 và vào ngày 31 tháng 12 năm 2010.

#### 7. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

##### *Phải thu khách hàng*

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

##### *Tiền gửi ngân hàng*

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

#### 8. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>	<b>Trên 5 năm</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số cuối năm</b>				
Phải trả cho người bán	587.192.897	-	-	587.192.897
Chi phí phải trả	113.670.094	-	-	113.670.094
Các khoản phải trả khác	244.424.446	3.067.450.957	-	3.311.875.403
<b>Cộng</b>	<b>945.287.437</b>	<b>3.067.450.957</b>	-	<b>4.012.738.394</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Phải trả cho người bán	563.436.167	-	-	563.436.167
Chi phí phải trả	143.394.766	-	-	143.394.766
Các khoản phải trả khác	290.799.501	2.999.397.200	-	3.290.196.701
<b>Cộng</b>	<b>997.630.434</b>	<b>2.999.397.200</b>	-	<b>3.997.027.634</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SÁNG

Địa chỉ: 253 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính** (tiếp theo)

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đảo hạn.

#### 9. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

##### **Rủi ro ngoại tệ**

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty không có rủi ro ngoại tệ do việc mua và bán hàng hóa, dịch vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ kế toán là VND.

##### **Rủi ro lãi suất**

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể.

##### **Rủi ro về giá khác**

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2012



**Phạm Thị Phương Thu**  
Kế toán trưởng



**Nguyễn Quang Trung**  
Tổng Giám đốc